

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành lập ngày 10/02/2022 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2023/TLST - DS ngày 05 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q**

Trụ sở: Số X P, phường B, quận M, TP. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Hồng Trang, chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Q theo Giấy ủy quyền số 00909.22 ngày 17/02/2022 của bà Trần Thị Thu Hà- Giám đốc Trung tâm quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ- Khối Ngân hàng bán lẻ VIB trên cơ sở Giấy ủy quyền số 27869.20 ngày 04/01/2021 của ông Hàn Ngọc Vũ – Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Q là người đại diện theo pháp luật.

*** Bị đơn: Ông Ngô Văn Đ, sinh năm: 1977**

Trú tại: Tổ X phường P, quận L, TP. Hà Nội

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956

- Anh Ngô Tuấn Đ, sinh năm 2004

Đều trú tại: Tổ X phường P, quận L, TP. Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền của bà M và anh Đ là chị Ngô Thị T, sinh năm 1997, HKTT tại: Tổ 1 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội (Giấy ủy quyền số công chứng 255 quyền số 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 09/02/2023).

2. Sự thỏa thuận cụ thể như sau:

2.1/ Về số tiền nợ gốc và lãi: Ngân hàng TMCP Q và ông Ngô Văn Đ đều xác nhận, ông Đoàn còn nợ Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 8080389.20 ngày 13/8/2020 số tiền tạm tính đến ngày 10/02/2023, các khoản gồm: Nợ gốc: **788.890.000 đồng**; Nợ lãi trong hạn: **72.478.698 đồng**; Nợ lãi quá hạn: **255.068.675 đồng**. Tổng cộng: **1.116.437.373 đồng** (Một tỷ một trăm mười sáu triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn ba trăm bảy mươi ba đồng)

Ông Ngô Văn Đ vẫn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

2.2/ Về lộ trình hai bên thống nhất thỏa thuận như sau:

- Chậm nhất đến ngày 25/03/2023, ông Ngô Văn Đ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 10.000.000 đồng.

- Chậm nhất đến ngày 25/04/2023, ông Ngô Văn Đ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 10.000.000 đồng.

- Chậm nhất đến ngày 25/05/2023, ông Ngô Văn Đ có trách nhiệm trả toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

Trường hợp ông Ngô Văn Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo lịch trình đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng TMCP Q có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng 62 m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 299, tờ bản đồ số: 36, địa chỉ: Tổ 1, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CV 182607, số vào sổ cấp GCN: CS-LB27413 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 20/7/2020 cho bà Nguyễn Thị M theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 03660.20, quyền số 08/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Vạn Xuân, thành phố Hà Nội ngày 11/8/2020, để Ngân hàng thu hồi toàn bộ khoản nợ

Trường hợp xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì ông Ngô Văn Đ vẫn phải có trách nhiệm trả hết khoản vay cho Ngân hàng

3. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Ngô Văn Đ chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là 22.746.560 đồng (Hai mươi hai triệu bảy trăm bốn mươi sáu nghìn năm trăm sáu mươi đồng)

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Q số tiền 18.441.887 đồng (Mười tám triệu bốn trăm bốn mươi một nghìn tám trăm tám mươi bảy đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0065599 ngày 26/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND TP Hà Nội
- VKSND Q. Long Biên
- Chi cục THADS Q. Long Biên
- Các đương sự
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Trần Tụ Hiếu